

Số: ²⁹ /KH-PTDTBTTHCSPG

Phình Giàng, ngày 31 tháng 12 năm 2024

KẾ HOẠCH
Tài chính nhà trường năm 2025

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH.

- Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019;
- Nghị định 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 Quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của đơn vị sự nghiệp công lập;
- Nghị định 16/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 Cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;
- Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục;
- Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 Hướng dẫn chế độ kế toán hành chính sự nghiệp;
- Thông tư 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 Hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập;
- Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT ban hành tiêu chuẩn CSVC trường mầm non, tiểu học, THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;
- Nghị định 81/2021/NĐ-CP, ngày 27/08/2021 của chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;
- Nghị định 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn.
- Thông tư liên tịch 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 Quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật.
- Căn cứ Căn cứ Quyết định số 500/QĐ-PGDĐT, ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Phòng giáo dục và Đào tạo huyện Điện Biên Đông về việc giao dự toán thu – chi sự nghiệp giáo dục năm 2025 cho các đơn vị trường học trong huyện và Văn phòng phòng GD&ĐT huyện Điện Biên Đông;
- Căn cứ tình hình thực tế của trường PTDTBT THCS Phình Giàng.

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Thực trạng:

Năm 2025 trường có 08 lớp với tổng số 332 học sinh, 24 cán bộ, giáo viên, nhân viên, trong đó CBQL: 03, GV: 18; NV: 03. Trường có 04 phòng học văn hóa, 07 phòng học bộ môn, 01 thư viện, 4 phòng thuộc khối hành chính - quản trị kiên cố, 1 phòng đoàn đội, 2 phòng tổ chuyên môn. Hệ thống sân chơi, bãi tập cơ bản đủ điều kiện phục vụ cho học sinh học tập và vui chơi.

Nhà trường được giao tự chủ về tài chính. Hằng năm, nhà trường huy động hỗ trợ tài chính từ các tổ chức, cá nhân để xây dựng cảnh quan trường, lớp, tổ chức các phong trào thi đua, các hoạt động giáo dục, động viên, khen thưởng học sinh giỏi, học sinh tiên tiến, học sinh có hoàn cảnh khó khăn vươn lên trong học tập. Công tác thu chi tài chính đảm bảo trên tinh thần tự nguyện, đồng thuận cao, quản lý và sử dụng đúng mục đích, công khai, minh bạch, hiệu quả, đúng Luật.

2. Thuận lợi

Trường luôn nhận được sự quan tâm của các cấp ủy, chính quyền UBND xã Phình Giàng và sự chỉ đạo sát sao của phòng Giáo dục & Đào tạo huyện.

Đội ngũ đủ theo cơ cấu môn học, có tinh thần trách nhiệm trong công tác, đảm bảo về trình độ đào tạo và đạt chuẩn nghề nghiệp; đoàn kết, tích cực, cầu thị.

Đa số học sinh chăm ngoan, hiếu học, mạnh dạn, tích cực, chủ động trong rèn luyện đạo đức và học tập, hoạt động phong trào.

Hầu hết CMHS, đặc biệt là Ban đại diện CMHS có tinh thần trách nhiệm, tích cực kết hợp với nhà trường tạo môi trường học tập thuận lợi cho con em.

3. Khó khăn

Nhiều học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn, điều kiện học tập còn hạn chế, việc thực hiện các khoản thu nộp theo quy định còn chậm muộn.

III. NHIỆM VỤ CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Nhiệm vụ trọng tâm

Bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ tổ chức các hoạt động dạy học theo chương trình giáo dục 2018, bổ sung cơ sở vật chất phục vụ hoạt động dạy và học; động viên, khích lệ kịp thời, tạo động lực làm việc cho thầy và trò nhà trường.

Đảm bảo chế độ chính sách đối với người lao động đặc biệt đối với GV hợp đồng trong chỉ tiêu.

Thực hiện đúng luật kế toán thống kê trong quá trình chi tiêu, tổ chức bảo quản, lưu trữ hồ sơ, tài liệu kế toán theo đúng quy định của nhà nước.

2. Nhiệm vụ cụ thể

1. Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức chính trị, tư tưởng, giáo dục pháp luật, phòng chống dịch bệnh cho CB, GV, NV, HS nhà

trường. Xây dựng nền nếp, kỷ cương, đảm bảo an ninh trật tự, dạy học an toàn. Tuyên truyền về chương trình giáo dục phổ thông 2018, công tác xã hội hóa giáo dục tới toàn thể CB, GV, NV, HS, gia đình người học và nhân dân trên địa bàn.

2. Tổ chức các lớp bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên theo các mô đun, tạo điều kiện để CBQL, GV, NV tham gia các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, phương pháp dạy học tích cực, năng lực ngoại ngữ, tin học và các tiêu chuẩn của hạng chức danh nghề nghiệp và đảm nhận các môn học mới theo chương trình giáo dục phổ thông 2018.

3. Tổ chức có hiệu quả các môn học, các hoạt động dạy và học thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018. Tổ chức có chiều sâu các hoạt động giáo dục trải nghiệm, các câu lạc bộ văn hóa-văn nghệ, thể dục, thể thao, kỹ năng sống trong nhà trường, giáo dục STEM. Tăng cường môi trường giao tiếp tiếng Anh cho học sinh. Duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí trường đạt chuẩn quốc gia.

IV. MỤC TIÊU KẾ HOẠCH

1. Mục tiêu chung

Xây dựng Kế hoạch tài chính đảm bảo sát với điều kiện thực tiễn của đơn vị nhà trường, đúng quy định, rõ nội dung, rõ người thực hiện, là định hướng cho hoạt động tài chính của nhà trường trong năm học.

2. Mục tiêu cụ thể

- Sử dụng nguồn tài chính: Quản lý, sử dụng tài sản đúng mục đích hiệu quả, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và đảm bảo các yêu cầu sau:

- + Đảm bảo chế độ chính sách đối với người lao động và học sinh.
- + Công khai các khoản thu chi tài chính theo đúng quy định.
- + Thực hiện đúng luật kế toán thống kê trong quá trình chi tiêu, tổ chức bảo quản, lưu trữ hồ sơ, tài liệu kế toán theo đúng quy định của nhà nước.
- + Quản lý tài sản nhà trường chặt chẽ, khai thác, sử dụng hiệu quả, triệt để.

Kế hoạch tài chính năm 2025 cụ thể như sau:

STT	Nội dung chi	Số tháng (Số kỳ)	Số tiền 1 tháng (1 kỳ)	Thành tiền
	Tổng cộng			9.468.000.000
A	Tiền lương + các khoản chi khác			6.742.000.000
1	Lương và các khoản chi khác theo lương 2025			6.258.000.000
2	Chế độ tiền lương theo ND 73			237.000.000
B	Chi khác			247.000.000

1	Tiền điện	12	2.000.000	24.000.000
2	Tiền Internet	12	210.000	2.520.000
3	Công tác phí			40.390.000
4	Văn phòng phẩm giáo viên 500/lgv	24	300.000	7.200.000
5	Văn phòng phẩm tổ chuyên môn	3	3.000.000	9.000.000
6	Chế độ phép (năm 2025)	1	5.000.000	5.000.000
7	Tiền chè nước	10	280.000	2.800.000
8	Phí ngân hàng	1	1.000.000	1.000.000
9	Chế độ tăng giờ ngoài trời GVTĐ			25.000.000
10	BH cháy nổ			2.750.000
11	Đặt báo Giáo dục thời đại			4.300.000
12	Phần mềm QLGD Vnedu + chữ ký số			10.000.000
13	Phần mềm quản lý văn bản và điều hành tích hợp ứng dụng chữ hóa số			34.600.000
14	Kinh phí tăng thêm			78.440.000
14.1	Nâng lương đợt 2 năm 2025			10.072.000
14.2	Truy lĩnh nâng PC NĐ 77 2024 (Thâm Niên)			9.542.000
14.3	Truy lĩnh nâng PC NĐ 76 2024 (Lâu năm)			11.340.000
14.4	Truy lĩnh nâng PC NĐ 77 2025 (Thâm Niên)			10.386.000
14.5	Truy lĩnh nâng PC NĐ 76 2025 (Lâu năm)			22.520.000
14.6	Hướng dẫn tập sự			14.580.000
C	Chế độ chính sách an sinh xã hội			2.726.000.000
1	Chế độ bán trú theo NDD116/2016			2.027.000.000
2	Chế độ NDD81/2021			481.000.000
	Chi phí học tập			451.000.000
	Miễn giảm			30.000.000
3	Chế độ khuyết tật TT42/2013			89.000.000

4	Chính sách hỗ trợ phụ cấp giáo viên dạy học sinh khuyết tật			129.000.000
---	---	--	--	-------------

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác tuyên truyền

Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục toàn dân nâng cao nhận thức về chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước về xã hội hóa các hoạt động giáo dục.

Huy động sự tham gia của gia đình người học trong việc tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân trên địa bàn chung tay xây dựng môi trường nhà trường sáng, xanh, sạch, đẹp và an toàn.

2. Tổ chức thực hiện kế hoạch huy động, quản lý sử dụng, báo cáo công khai theo quy định

2.1 Nguồn tài chính từ ngân sách Nhà nước

Hàng năm lập dự toán ngân sách sát với điều kiện thực tiễn của đơn vị nhà trường, bám sát các nhiệm vụ trọng tâm của năm học. Báo cáo và thuyết minh dự toán chi tiết, thuyết phục mục đích cần huy động khi tham gia thảo luận ngân sách với Phòng GD & ĐT.

Xây dựng kế hoạch dự toán chi trong năm đảm bảo hợp lý, cân đối các nhiệm vụ chi thường xuyên trên tinh thần tiết kiệm, đúng mục đích, thiết thực và hiệu quả.

2.2. Nguồn tài chính ngoài ngân sách Nhà nước

Triển khai đầy đủ, kịp thời các văn bản hướng dẫn thu học phí trong các năm học tới toàn thể người học và gia đình người học. Tuy nhiên có một vài học sinh thuộc diện thu học phí thì gia đình neo đơn, kinh tế đặc biệt khó khăn nên nhà trường không thu được.

3. Thường xuyên kiểm tra, đánh giá hiệu quả quản lý, sử dụng các nguồn huy động tài chính hợp pháp của nhà trường.

Trong các năm học, xây dựng kế hoạch, thành lập các tổ kiểm tra nội bộ việc triển khai huy động, quản lý, sử dụng, công khai các khoản huy động nguồn tài chính hợp pháp, trong đó đặc biệt quan tâm đến các khoản huy động ngoài ngân sách Nhà nước đảm bảo các khoản thu, chi đúng mục đích, hiệu quả và đảm bảo theo quy định.

Kịp thời phát hiện, điều chỉnh, khắc phục hạn chế trong công tác thu, chi nguồn tài chính đảm bảo theo quy định.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội đồng trường Trường PTDTBT THCS Phình Giàng

- Ban hành Nghị quyết kế hoạch huy động nguồn tài chính hợp pháp của nhà trường giai đoạn 2024 - 2025, hằng năm thông qua kế hoạch dự toán ngân sách và huy động nguồn xã hội hóa trước khi trình phòng Giáo dục và Đào tạo phê duyệt.
- Giám sát việc thực hiện quy trình huy động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng tài chính hợp pháp của nhà trường trong từng năm học.

2. Trường PTDTBT THCS Phình Giàng.

- Chủ trì phối hợp với CMHS, các tổ chức đoàn thể trong và ngoài nhà trường triển khai thực hiện Kế hoạch này.
- Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc chế độ báo cáo, công khai tài chính theo quy định hiện hành.
- Hướng dẫn và kiểm tra thực hiện quy chế quản lý tài chính của các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường.

Trên đây là kế hoạch huy động nguồn tài chính hợp pháp năm 2025 của trường PTDTBT THCS Phình Giàng. Ban giám hiệu phối hợp với Ban đại diện hội cha mẹ học sinh nhà trường triển khai đến cha mẹ học sinh toàn trường và cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường để thực hiện./.

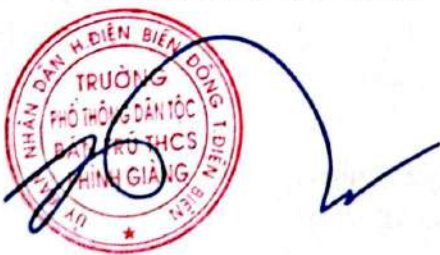
VII. PHỤ LỤC

Kèm theo kế hoạch là phụ lục liên quan (Báo cáo tài chính năm 2024, Quyết định giao dự toán có biểu phân bổ dự toán NS 2025)

Phình Giàng, ngày 31 tháng 12 năm 2024

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH



Phạm Việt Anh



Sùng Thị Giàng